

Số: 312 /QĐ-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng Bảo trợ  
Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ vào Quyết định số 1216/QĐ-LĐTĐBXH ngày 23/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1200/QĐ-LĐTĐBXH ngày 22/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc kiện toàn Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1359/QĐ-LĐTĐBXH ngày 02/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc quy định nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam; gồm 05 Chương, 11 Điều.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các thành viên của Hội đồng Bảo trợ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Phó Chủ tịch nước (để báo cáo);
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Thành viên Hội đồng Bảo trợ;
- Lưu: VT, HDBT, QBTTEVN.



**Đào Ngọc Dung**

**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BẢO TRỢ  
QUỸ BẢO TRỢ TRẺ EM VIỆT NAM**





Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2022

## **QUY CHẾ**

**Làm việc của Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 312./QĐ-LĐTĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022  
của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

### **CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Hội đồng Bảo trợ**

1. Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam được gọi tắt là Hội đồng Bảo trợ.

2. Hội đồng Bảo trợ là cơ quan do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định thành lập và kiện toàn theo quy định của Luật Trẻ em.

3. Thành phần Hội đồng Bảo trợ gồm đại diện Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo các bộ, ngành, tập đoàn kinh tế lớn và những người có uy tín, tâm huyết với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tham gia triển khai, tuyên truyền và vận động nguồn lực cho Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.

#### **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, trách nhiệm, cơ chế chỉ đạo, điều hành, chế độ thông tin báo cáo, quan hệ công tác của Hội đồng Bảo trợ với các cơ quan thành viên của Hội đồng Bảo trợ.

2. Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên thường trực, các ủy viên Hội đồng Bảo trợ, cơ quan thường trực Hội đồng Bảo trợ và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có quan hệ với Hội đồng Bảo trợ.

### **CHƯƠNG II CƠ CẤU VÀ CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 3. Cơ cấu và cơ chế hoạt động của Hội đồng Bảo trợ**

1. Hội đồng Bảo trợ có Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội mời. Việc bổ sung thành viên trong Hội đồng Bảo trợ do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng Bảo trợ.

2. Thường trực Hội đồng Bảo trợ là tổ chức điều hành công việc của Hội đồng Bảo trợ. Thường trực Hội đồng Bảo trợ gồm Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và 02 Ủy viên (trong đó có 1 Ủy viên thường trực và 01 Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng).

3. Tổ Thư ký gồm 02 viên chức do Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam giới thiệu và làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Tổ trưởng Tổ thư ký là Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.

4. Hội đồng Bảo trợ làm việc theo cơ chế kiêm nhiệm và tự nguyện, không hưởng lương từ nguồn ngân sách Quỹ. Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam là cơ quan Thường trực Hội đồng Bảo trợ.

### **CHƯƠNG III**

#### **NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM**

#### **Điều 4. Nhiệm vụ của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ và Ủy viên thường trực**

##### **1. Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ**

- Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ cùng với Phó Chủ tịch (Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) chịu trách nhiệm toàn bộ các hoạt động của Hội đồng Bảo trợ.

- Chỉ đạo các hoạt động chung của Hội đồng Bảo trợ và Thường trực Hội đồng Bảo trợ trong việc tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp hỗ trợ cho trẻ em thông qua Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.

- Điều hành phân công nhiệm vụ, giao trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng Bảo trợ.

##### **2. Phó Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ**

- Giúp Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ chỉ đạo thực hiện việc xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động dài hạn, trung hạn, hằng năm của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam. Chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ phân công.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, công tác vận động xã hội cho Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.

- Vận động các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia ủng hộ Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam đã được Hội đồng Bảo trợ thông qua.

##### **3. Ủy viên thường trực**

- Giúp Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ chỉ đạo trực tiếp việc xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động dài hạn, trung hạn, hằng năm của Quỹ

Bảo trợ trẻ em Việt Nam. Chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ do Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ phân công.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, công tác vận động xã hội cho Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.

- Vận động các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia ủng hộ Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam đã được Hội đồng Bảo trợ thông qua.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng Bảo trợ**

1. Tham dự các cuộc họp Hội đồng Bảo trợ do lãnh đạo Hội đồng Bảo trợ triệu tập.

2. Xây dựng chương trình làm việc toàn khóa và hằng năm theo định hướng nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng Bảo trợ.

3. Chủ động tham mưu lồng ghép các nhiệm vụ, nội dung công tác của Hội đồng Bảo trợ với các chương trình, dự án, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị nơi mình công tác để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

4. Tổ chức, triển khai việc tuyên truyền giáo dục, xác định trách nhiệm trong công tác vận động nguồn lực cho Quỹ, hằng năm giới thiệu các nhà tài trợ có tiềm năng để chỉ đạo cơ quan thường trực thực hiện công tác vận động tài trợ đạt hiệu quả.

5. Ủy viên là Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam kiêm thư ký Hội đồng Bảo trợ có nhiệm vụ quản lý và điều hành các hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Bảo trợ và Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về toàn bộ hoạt động thu, chi của Quỹ theo quy định của pháp luật.

### **CHƯƠNG IV**

#### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO**

##### **Điều 6. Chế độ làm việc của Hội đồng Bảo trợ**

1. Hội đồng Bảo trợ, Thường trực Hội đồng Bảo trợ làm việc theo chế độ tập thể, biểu quyết theo đa số. Hội đồng Bảo trợ họp theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến. Nghị quyết Hội đồng Bảo trợ có hiệu lực thi hành khi có 2/3 trở lên số thành viên của Hội đồng Bảo trợ đồng ý.

2. Hội đồng Bảo trợ chỉ đạo thực hiện các hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam theo cơ chế phối hợp với Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

##### **Điều 7. Chế độ họp**

1. Hội đồng Bảo trợ họp thường kỳ một năm 02 lần vào tháng 05 và tháng 11 hằng năm để đánh giá hoạt động trong năm của Hội đồng Bảo trợ và quyết định

các hoạt động của năm tiếp theo; trường hợp cần thiết có thể triệu tập họp bất thường theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ hoặc khi có yêu cầu của ít nhất 1/3 số thành viên trở lên của Hội đồng Bảo trợ.

2. Thường trực Hội đồng Bảo trợ họp thường kỳ mỗi quý 01 lần vào tháng cuối quý theo triệu tập của Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ.

### **Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo**

Căn cứ vào chương trình, kế hoạch hằng năm đã được duyệt, Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam có trách nhiệm thực hiện tốt sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và phối hợp với các ngành liên quan, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các chương trình công tác và các dự án có hiệu quả, đồng thời báo cáo đầy đủ, kịp thời kết quả hoạt động cho Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

### **Điều 9. Chế độ tài chính**

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Bảo trợ được thực hiện theo các quy định tài chính, quy chế chi tiêu của cơ quan thường trực Hội đồng.

2. Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam thực hiện công khai mọi khoản thu, chi và chấp hành đúng chế độ tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước.

### **Điều 10. Mối quan hệ công tác**

1. Quan hệ với Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội

Quan hệ giữa Hội đồng Bảo trợ và lãnh đạo Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội là mối quan hệ phối hợp, cùng chỉ đạo, giải quyết các hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam (trừ công tác quản lý nhà nước của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về tổ chức bộ máy, cán bộ, quản lý tài chính).

2. Quan hệ với Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam

Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam chịu sự chỉ đạo, điều hành của Hội đồng Bảo trợ trong các hoạt động nhằm phát triển nguồn lực của Quỹ. Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam có trách nhiệm báo cáo kết quả hoạt động cho Chủ tịch và các ủy viên Hội đồng Bảo trợ.

3. Quan hệ với bộ, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức, cơ quan chức năng có liên quan

Hội đồng Bảo trợ phối hợp với các cơ quan để tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án đã được phê duyệt; chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra giám sát việc quản lý sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam và các dự án liên quan.

4. Quan hệ với các cá nhân, tổ chức xã hội, từ thiện nhân đạo và tổ chức phi Chính phủ khác

Hội đồng Bảo trợ có quan hệ phối hợp để thực hiện tốt việc vận động, huy động nguồn lực cho Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.

## CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### **Điều 11. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các đơn vị liên quan; Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam; Lãnh đạo các đơn vị và các cá nhân là thành viên Hội đồng Bảo trợ tổ chức thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề xuất thì gửi văn bản về cơ quan thường trực (Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam) để tổng hợp, báo cáo Hội đồng Bảo trợ xem xét và trình Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ quyết định.

2. Thường trực Hội đồng Bảo trợ và cơ quan thường trực Hội đồng Bảo trợ có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy chế này./.

---